TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 274/2018/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 410/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Huyền T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 6A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Huyền T với anh Nguyễn Duy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Huyền T với anh Nguyễn Duy L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một người con là em Nguyễn Tuyết A, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2012 hiện đang sống với chị T. Sau khi ly hôn chị T với anh L tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Huyền T được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng em Nguyễn Tuyết A, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2012.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Huyền T với anh Nguyễn Duy L chưa đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên chị T với anh L không yêu cầu pháp luật giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Thị Huyền T tự nguyện nộp 150.000đồng nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0017430 ngày 13/7/2018 do Chị Lê Thị Huyền T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho chị Lê Thị Huyền T 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Anh Nguyễn Duy L không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Liên